

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 8487 /SGDDĐT-VP
V/v nâng cao chất lượng, hiệu quả
công tác cải cách hành chính
của Sở Giáo dục và Đào tạo
giai đoạn 2026 - 2030

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 8 năm 2026

Kính gửi:

- Trưởng các phòng thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2026 – 2030;

Thực hiện Quyết định số 2689/QĐ-SGDDĐT ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 – 2030.

Nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất và đồng bộ trong công tác cải cách hành chính (sau đây gọi tắt là CCHC), Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các phòng, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính của Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2026 – 2030, trong đó tập trung những giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

a) Quán triệt sâu sắc quan điểm CCHC là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xuyên suốt. Thủ trưởng các phòng, đơn vị thực hiện chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Sở về kết quả công tác CCHC thuộc phạm vi quản lý.

b) Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và hiệu quả hoạt động của phòng, đơn vị với công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người đứng đầu phòng, đơn vị.

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ CCHC; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, xử lý nghiêm các trường hợp chậm trễ, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ; đồng thời đề xuất biểu dương, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả trong CCHC.

2. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng dịch

vụ công trực tuyến

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nghị quyết của Chính phủ về việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh. Rà soát, tham mưu phân cấp, ủy quyền đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phù hợp với thực tiễn của địa phương đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính được thông suốt, liên tục, không gián đoạn.

b) Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, 100% hồ sơ thủ tục hành chính được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

c) Đẩy mạnh số hóa, kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu và tái cấu trúc quy trình; từng bước nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới; gắn trách nhiệm số hóa với từng công chức, viên chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; tuyệt đối không yêu cầu tổ chức, cá nhân nộp lại giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu.

d) Tập trung rà soát, chủ động tham mưu đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với các thủ tục hành chính có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2026 đảm bảo cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50% chi phí tuân thủ so với năm 2024 và cắt giảm 100% điều kiện kinh doanh không cần thiết; Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ.

đ) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước: 100% thủ tục hành chính nội bộ được thực hiện quản trị nội bộ trên môi trường điện tử; rà soát, chuẩn hóa, tái cấu trúc quy trình xử lý công việc theo hướng giảm tầng nấc trung gian, rút ngắn thời gian phối hợp, nâng cao trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong giải quyết công việc. Hạn chế tối đa việc lấy ý kiến không cần thiết làm kéo dài thời gian xử lý hồ sơ, công việc.

e) Triển khai xã hội hóa có kiểm soát một số khâu chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp, cho phép huy động các tổ chức tư vấn, dịch vụ công đủ điều kiện tham gia thực hiện, bảo đảm rút ngắn thời gian, hiệu quả, không tăng biên chế với chi phí dịch vụ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền, công khai, minh bạch và bảo đảm quyền lựa chọn của người dân, doanh nghiệp theo Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

g) Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ hài lòng của người dân và doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

3. Nâng cao chất lượng cải cách thể chế và tổ chức thi hành pháp luật

a) Thực hiện nghiêm túc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. Quy định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong văn bản tham mưu.

b) Tập trung tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách đồng bộ, đột phá, vượt trội nhằm cụ thể hóa các nội dung của Luật Phát triển đô thị sau khi được Quốc hội thông qua; tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; xây dựng không gian phát triển mới của Thành phố trong quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

c) Bảo đảm triển khai pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả. Gắn kết chặt chẽ giữa công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

4. Tinh gọn tổ chức bộ máy, vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

a) Thực hiện tham mưu sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hành chính từ Thành phố đến cơ sở theo hướng giảm đầu mối trung gian, giảm cấp phó, giảm biên chế hành chính gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b) Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền đồng bộ, hợp lý giữa các cấp chính quyền gắn với năng lực thực thi và các điều kiện bảo đảm về tài chính, nhân lực.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức liêm chính, chuyên nghiệp, bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm

a) Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo đúng tinh thần Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ.

b) Triển khai các chính sách đặc thù của Thành phố để thu hút, trọng dụng chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt vào làm việc trong khu vực công, ưu tiên các lĩnh vực cốt lõi như quản trị đô thị hiện đại, chuyển đổi số, an toàn thông tin và tài chính công.

c) Rà soát, xây dựng, hoàn thiện danh mục bản mô tả vị trí việc làm của các phòng, đơn vị làm cơ sở cho công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quy

hoạch, đánh giá và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo nguyên tắc đúng vị trí, đúng năng lực, đúng thẩm quyền. Nghiên cứu triển khai hệ thống đánh giá hiệu quả công việc bằng chỉ số đo lường hiệu suất gắn với danh mục vị trí việc làm.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ. Kiên quyết thay thế, điều chuyển ngay sang công việc khác đối với cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là người đứng đầu có năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, có biểu hiện đùn đẩy, né tránh, sợ sai, sợ trách nhiệm, làm việc cầm chừng hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

6. Cải cách tài chính công, tháo gỡ điểm nghẽn đầu tư

a) Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí quản lý hành chính. Đẩy mạnh tiến độ giao quyền tự chủ tài chính toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập; khuyến khích các đơn vị đa dạng hóa nguồn thu hợp pháp, nâng cao mức độ tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư để giảm áp lực lên ngân sách nhà nước.

b) Rà soát, tham mưu đề xuất phương án sắp xếp, bố trí cơ sở nhà, đất, trụ sở làm việc và tài sản công sau khi thực hiện sáp nhập các đơn vị hành chính; bảo đảm tài sản được sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, đúng đối tượng, tuyệt đối không để xảy ra lãng phí, thất thoát, tiêu cực.

7. Thúc đẩy số hóa toàn diện, xây dựng chính quyền số

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

b) Thực hiện nâng cấp, đồng bộ hóa hạ tầng công nghệ thông tin tại Sở, bảo đảm kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu toàn diện theo mô hình chính quyền 02 cấp; lấy dữ liệu làm tài nguyên, lấy công nghệ số làm công cụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; tập trung tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước và xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố trong kỷ nguyên số.

c) Phối hợp triển khai mạnh mẽ Chiến lược dữ liệu dùng chung của Thành phố, tập trung hoàn thiện và liên thông các cơ sở dữ liệu cốt lõi của ngành Giáo dục (học sinh, đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất) bảo đảm tiêu chuẩn "đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung"; phấn đấu đưa mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu đạt cấp độ 4 vào năm 2030 nhằm ứng dụng triệt để hệ sinh thái

dữ liệu số vào công tác dự báo quy mô giáo dục, quy hoạch mạng lưới trường lớp và ra quyết định điều hành toàn diện.

d) Triển khai Ứng dụng Công dân số Thành phố (App Công dân số). Đây phải là kênh tương tác trực tuyến, chính thống và duy nhất giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền Thành phố; bảo đảm mọi giao dịch, phản ánh, thụ hưởng dịch vụ công được thực hiện nhanh chóng, minh bạch và an toàn tuyệt đối.

Thủ trưởng các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực được phân công phụ trách tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả trong phạm vi quản lý; định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tồn tại, hạn chế phát sinh; đồng thời, thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC theo quy định, bảo đảm số liệu báo cáo đầy đủ, chính xác, khách quan, phản ánh đúng thực tiễn triển khai.

(Đính kèm Chỉ thị số 48/CT-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố và Quyết định số 2689/QĐ-SGDĐT ngày 17 tháng 7 năm 2026 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, VP (DH).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tấn Phát